

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2024/HSST
Ngày 20-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Thúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Xuân Hoàng
2/ Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam R tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đình Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam R, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

1/ Đoàn Văn D, sinh ngày 09/12/1990, tại Khánh H; Nơi thường trú: Tổ dân phố Hải Th, phường Cam Phúc N, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đoàn Văn C, sinh năm 1963; Mẹ: Hồ Thị H, sinh năm 1963; Anh, chị, em: Có 02 người; Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/5/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 85/2011/HSPT. Chấp hành xong bản án ngày 25/5/2015. Ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cam R quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 06 tháng.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị hại: - Ông Trần Th, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Bình L, xã Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

- Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn Gò Đ, xã Tân H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh Th. Vắng mặt

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phan Ngọc Ch, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ dân phố Tây S, phường Ba Ng, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 02/01/2024, Đoàn Văn D thấy xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 85C1-222.99 của vợ chồng anh Trần Th và chị

Lê Thị Kim H đang dựng bên lề đường bê tông ở thôn Bình L, xã Cam L, thành phố Cam R. D thấy ổ khóa xe gắn chìa khóa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. D đi đến mở cốp xe lấy 01 áo khoác, 01 mũ bảo hiểm (của anh Th) rồi điều khiển xe mô tô 85C1-222.99 để đi bán xe. Trên đường đi, D nhặt được biển số 81V1-082.09 nên thay biển số này, còn vứt biển số 85C1-222.99. Sau đó, D bán xe cho Phan Ngọc Ch được 1.300.000 đồng tại tiệm sửa xe ở tổ dân phố Tây S, phường Ba Ng, thành phố Cam R.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam R kết luận: xe mô tô 85C1-222.99, trị giá 9.400.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 85 ngày 14/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam R kết luận: 01 chiếc áo khoác dài tay, trị giá 70.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm, trị giá 60.000 đồng. Tổng trị giá 130.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKSCR-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam R, tỉnh Khánh H đã truy tố bị cáo Đoàn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội hành vi “Trộm cắp tài sản” của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn D mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Phản dân sự: Bị hại Trần Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét; Bị hại Lê Thị Kim H yêu cầu bồi thường 3.000.000 đồng bị cáo đồng ý bồi thường nên chấp nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Ngọc Ch không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

Vật chứng vụ án:

- Đề nghị tiêu hủy Biển số 81V1-082.09;
- Xe mô tô 85C1-222.99 đã trả lại cho chủ sở hữu Lê Thị Kim H đề nghị không xét;
- Số tiền 1.080.000 đồng được nộp vào tài khoản của Công an thành phố Cam Ranh tại ngân hàng MB chi nhánh Cam Ranh là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn D phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đoàn Văn D nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị hại Lê Thị Kim H vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt; Tuy nhiên, sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quy trình của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn D tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, bản hỏi cung của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 02/01/2024, tại thôn Bình L, xã Cam L, thành phố Cam R; Đoàn Văn D có hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 85C1-222.99 của vợ chồng anh Trần Th, chị Lê Thị Kim H, trị giá 9.400.000 đồng; trộm cắp 01 áo khoác dài tay, 01 mũ bảo hiểm của anh Th, trị giá 130.000 đồng. Tổng trị giá 9.530.000 đồng. Tổng giá trị 9.530.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 85/CT-VKSCR-HS ngày 19/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam R, tỉnh Khánh H truy tố bị cáo Đoàn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/5/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 85/2011/HSPT. Chấp hành xong bản án ngày 25/5/2015. Ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cam R quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 06 tháng. Bị cáo không lấy đó làm bài học, nay lại phạm tội. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo Đoàn Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với Phan Ngọc Ch có hành vi mua xe mô tô do Dũng bán nhưng không biết là xe do trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự

[4] Phân dân sự:

Phần dân sự: Bị hại Trần Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Bị hại Lê Thị Kim H yêu cầu bồi thường 3.000.000 đồng tiền thuê xe đi lại và tiền sửa xe, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại H nên chấp nhận.

[5] Vật chứng vụ án:

- Cản tiêu hủy Biên số 81V1-082.09;
- Xe mô tô 85C1-222.99 đã trả lại cho chủ sở hữu Lê Thị Kim H nên không xét;
- Đối với số tiền 1.080.000 đồng đang nộp tại Ngân hàng TMCP Quân đội số tài khoản 3949.0.9041629.00000 do phạm tội mà có cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.
- Căn cứ các Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- + Xử phạt bị cáo Đoàn Văn D 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[2] Phần dân sự:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.080.000 đồng đang nộp tại Ngân hàng TMCP Quân đội số tài khoản 3949.0.9041629.00000 để đảm bảo thi hành án.
- Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lê Thị Kim H số tiền 3.000.000 đồng.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3] Vật chứng vụ án:

- Tiêu hủy 01 (một) biên số xe số: 81V1-082.09. Tình trạng của biên số xe còn nguyên vẹn. (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam R với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam R).

[4]. Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn đồng).

[5] Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA